TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:52/2025/DS-ST
Ngày: 18-7-2025
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Hoàng Việt;

2. Bà Đỗ Thị A.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Ngọc Phương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 245/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:208/2025/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số:208.1/2025/QĐST-DS ngày 27tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP K
Địa chỉ: 98-108A Cách Mạng Tháng 8, phường X, Thành phố H.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí C, sinh ngày: 23/9/2000; CCCD: 082200007476 do Cục trưởng cụ cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 03/02/2023 (có mặt)
(Theo Quyết định ủy quyền thực hiện các công việc liên quan đến công tác xử lý nợ của Ngân hàng TMCP K số 198/QĐ-NHKL ngày 10/02/2025 cho ông Nguyễn Chí C)

- ***Bị đơn:*** Ông Bùi Tấn Đ, sinh ngày: 06/4/1998; CCCD:079098012617 do Cục trưởng cụ cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/11/2021 (vắng mặt)

Địa chỉ: 521/6 Cách Mạng Tháng 8, phường H, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/3/2025 và bản tự khai ngày 18/7/2025 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K có người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Chí C trình bày như sau:

Ngày 26/8/2019, ông Bùi Tấn Đ có ký kết với Ngân hàng TMCP K – PGD Tân Sơn Nhì (gọi tắt là Ngân hàng Kiên Long) giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0142/24/TC/1509-14634 với hạn mức tín dụng 30.000.000 đồng; mục đích vay: tiêu dùng; lãi suất: 28%/năm; phí chậm thanh toán: 3,5%/kỳ; phí vượt hạn mức: 0,075%/ngày.

Đến hạn trả nợ Ngân hàng TMCP K đã nhiều lần thông báo, yêu cầu ông Bùi Tấn Đ thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng. Tuy nhiên ông Đạt vẫn không thực hiện thanh toán đúng hạn cho Ngân hàng là vi phạm hợp đồng đã ký nên Ngân hàng yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc ông Bùi Tấn Đ phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng với tổng số tiền tạm tính đến ngày 18/7/2025 là 37.498.717 đồng. Trong đó, vốn gốc còn lại: 29.997.500; lãi phát sinh còn lại: 7.501.217 đồng. Ngoài ra, ông Bùi Tấn Đ còn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kieenlongbank số 0142/24/TC/1509-14634 ngày 26/08/2019 từ ngày 19/7/2025 cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K và sau khi có bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Bùi Tấn Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đủ số nợ thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành Quyết định/Bản án này để thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP K.

Bị đơn ông Bùi Tấn Đ vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án tiến hành tố tụng nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0142/24/TC/1509-14634 ngày 26/08/2019 cũng như việc bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Bùi Tấn Đ hoàn trả số tiền còn thiếu, có cơ sở xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Do bị đơn ông Bùi Tấn Đ cư trú tại phường Hòa Hưng (phường 13, Quận 10 cũ), Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh (Tòa án nhân dân Quận 10 cũ).

[3] Về tư cách tham gia tố tụng:

[3.1] Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 1700197787 đăng ký lần đầu ngày 10/10/1995, đăng ký thay

đổi lần thứ 42 ngày 24/7/2024 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp có cơ sở xác định ông Trần Ngọc Minh là đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP K. Căn cứ Quyết định bổ nhiệm chức vụ số 1766/QĐ-NHKL ngày 18/6/2024 có cơ sở xác định ông Lê Trung Việt là giám đốc văn phòng đại diện Ngân hàng TMCP K tại Thành phố Hồ Chí Minh. Xét quyết định ủy quyền số 198/QĐ-NHKL ngày 10/02/2025 của Ngân hàng TMCP K là hợp lệ nên ông Nguyễn Chí C có đủ tư cách đại diện nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án.

[3.2] Xét bị đơn là ông Bùi Tấn Đ đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cùng giấy triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa tham gia tố tụng, từ bỏ quyền lợi hợp pháp của mình. Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt do vậy Tòa căn cứ vào chứng cứ và lời khai của nguyên đơn để giải quyết vụ án và xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Xét Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0142/24/TC/1509-14634 ngày 26/08/2019 của ông Bùi Tấn Đ và Quyết định ban hành quy định phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ tín dụng Kienlongbank kèm phụ lục bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng Kienlongbank. Căn cứ Điều 385 Bộ luật dân sự 2015 quy định: *"Hợp đồng dân sự là sự thỏa thuận giữa các bên về việc xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự"*. Căn cứ Điều 117 Bộ luật dân sự quy định về điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự và tại khoản 7 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng quy định: *"... cho vay là hình thức cấp tín dụng thông qua việc bên cho vay giao hoặc cam kết giao cho khách hàng một khoản tiền để sử dụng vào mục đích xác định, trong một thời gian nhất định, theo nguyên tắc có hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi theo thỏa thuận cho bên cho vay..."* được thực hiện đảm bảo đúng quy định pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch.

[5] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[5.1] Xét yêu cầu thanh toán số tiền nợ gốc: Như phân tích tại phần [4] thì hợp đồng làm phát sinh quyền và nghĩa vụ các bên thực hiện giao dịch hợp đồng. Căn cứ bảng kê tính lãi, phí thẻ tín dụng ngày 18/7/2025 thể hiện ông Đạt không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP K. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền nợ gốc còn thiếu là có cơ sở xem xét chấp nhận.

[5.2] Xét yêu cầu tính lãi và phí chậm thanh toán: Theo quy định tại khoản 1 Điều 351 Bộ luật dân sự quy định: *"Bên có nghĩa vụ mà vi phạm nghĩa vụ thì phải chịu trách nhiệm dân sự đối với bên có quyền. Vi phạm nghĩa vụ là việc bên có nghĩa vụ không thực hiện nghĩa vụ đúng thời hạn, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ hoặc thực hiện không đúng nội dung của nghĩa vụ"*. Theo quy định tại khoản 2 Điều 100 của Luật các tổ chức tín dụng quy định: *"Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt*

động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng". Căn cứ Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng quy định "*Tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận về lãi suất cho vay theo cung cầu vốn thị trường, nhu cầu vay vốn và mức độ tín nhiệm của khách hàng",* nên Ngân hàng là tổ chức tín dụng thực hiện cho vay bằng đồng Việt Nam theo lãi suất thỏa thuận đối với khách hàng là không trái pháp luật. Căn cứ tại Quyết định ban hành quy định biểu lãi suất cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng cá nhân tại Ngân hàng TMCP K và Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung biểu phí dịch vụ của Ngân hàng TMCP K ban hành kèm Quyết định số 831/QĐ-NHKL ngày 14/4/2020 thì lãi suất cho vay là 28%/năm, phí phạt chậm trả là 3.5%/kỳ (tối thiểu là 50.000 đồng và tối đa là 630.000 đồng). Từ những cơ sở trên chấp nhận yêu cầu buộc bị đơn ông Bùi Tấn Đ hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 18/7/2025 tổng cộng là 37.498.711, trong đó: vốn gốc còn lại là 29.997.500 đồng; lãi phát sinh còn lại: 5.039.634 đồng; phí phạt chậm thanh toán: 2.461.583 đồng.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 244 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 91, 95 của Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[1] Buộc ông Bùi Tấn Đ thanh toán cho Ngân hàng TMCP K số tiền nợ theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0142/24/TC/1509-14634 ngày 26/08/2019 và bảng kê tính lãi, phí thẻ tín dụng ngày 18/7/2025 là 37.498.717 (ba mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi tám ngàn bảy trăm mười bảy) đồng; trong đó: vốn gốc còn lại: 29.997.500 (hai mươi chín triệu chín trăm chín mươi bảy ngàn năm trăm) đồng; lãi phát sinh còn lại: 7.501.217 (bảy triệu năm trăm lẻ một ngàn hai trăm mười bảy) đồng.

[2] Tiền lãi sẽ được tiếp tục tính từ ngày 19/7/2025 cho đến khi ông Đạt thanh toán xong nợ, theo mức lãi suất quy định trong Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0142/24/TC/1509-14634 ngày 26/08/2019.

[3] Thi hành ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm 1.874.935 đồng, ông Bùi Tấn Đ phải chịu. Trả lại cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 795.984 đồng, theo biên lai thu tiền số 0075658 ngày 16/4/2025 của Cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Khu vực 4;
- Phòng thi hành án DS khu vực 4;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Nhàn